

Bản án số 37/2023/HS-ST
Ngày 20 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Phúc Định

Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Hiệp
Ông Đinh Đức Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Huy – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 4 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 32/2023/QĐXXST-HS ngày 30/3/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2023/HSST-QĐ ngày 13/4/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Văn Tr** (tên gọi khác: Không có); sinh ngày 18 tháng 01 năm 1990 tại thị xã Qg Y, tỉnh Quảng Ninh. Nơi thường trú: thôn 2, xã T Ph, thị xã Q Y, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Ch và bà Vũ Thị M; có vợ là Nguyễn Thị Q; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/11/2022, hiện tại ngoại tại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Đỗ Văn Q** (tên gọi khác: Không có); sinh ngày 05 tháng 02 năm 1989, tại thị xã Q Y, tỉnh Quảng Ninh. Nơi thường trú: thôn 2, xã T Ph, thị xã Q Y, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T và bà Nguyễn Thị V có vợ là Bé Thị T; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 19/01/2023 đến ngày 12/4/2023 thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp Bảo lãnh, hiện tại ngoại tại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Đinh Văn N, sinh năm 1985; trú tại: thôn 3, xã S Kh, thị xã Q Y, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xử án vắng mặt).

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1989; trú tại: thôn 2, xã T Ph, thị xã Q Y, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.
2. Anh Lê Văn Th, sinh năm 1992; trú tại: thôn 2, xã T Ph, thị xã Q Y, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.
3. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1988; trú tại: thôn 1, xã T Ph, thị xã Q Y, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.
4. Anh Phạm Văn Tr, sinh năm 1985; trú tại: thôn 3, xã T Ph, thị xã Q Y, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.
5. Anh Trịnh Đức T, sinh năm 1986; trú tại: khu Lạc Thanh, phường Y Th, thành phố U B, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 23/10/2022, anh Đinh Văn N - sinh năm 1985, trú tại thôn 3, xã S Kh, thị xã Q Y, tỉnh Quảng Ninh đến ăn giỗ tại nhà anh Nguyễn Văn C ở thôn 2, xã T Ph, thị xã Q Y cùng với Trịnh Đức T, Phạm Văn Tr. Tại đây, anh N gặp anh Nguyễn Văn H và Phạm Văn Tr. Trong quá trình ăn uống, Tr sang mời rượu anh N, anh T và nói về việc trước đó đã giúp xe ô tô của anh T bị sụt bánh ở đường đê T Ph thì anh T và Tr xảy ra xô xát, cãi nhau nhưng được mọi người can ngăn. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày anh Tr, anh N, anh T đến thuyền xi măng của anh Phạm Văn Tr ở thôn 3 xã T Ph uống nước, Tr cùng anh Lê Văn Th (*bạn Tr*) đến sau, anh N nói: *“Việc này nhỏ nhẹ, anh em làm gì đến mức độ phải đánh nhau làm gì, anh T say rượu, mày chấp anh đấy làm gì”*. Khoảng 05 phút Tr và anh Th đi về phía bờ đê, N lại nói: *“Có gì mai anh em nói chuyện”*, Tr quay lại dùng tay đánh vào mặt, đầu anh N, anh N giữ ghì hai tay Tr làm cả hai ngã xuống nền thuyền nhưng được mọi người can ngăn, Tr bỏ về nhà. Do bức tức về việc bị đánh nên N đã điện thoại chửi và thách thức đánh nhau với Tr. Khoảng 20 giờ cùng ngày Tr vào bếp lấy 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 60cm đem theo và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 14X1-092.85 đến rủ Đỗ Văn Q đi đánh anh N. Ban đầu Q ngăn cản Tr nhưng sau đó đã đi ra vườn nhặt 01 đoạn gỗ dài khoảng 50cm, bản rộng khoảng 06cm, bề dày khoảng 01cm giấu ở trong người và cùng đi với Tr. Đến bờ đê cách thuyền của anh Tr khoảng 20m gặp anh N đang đứng ở mũi dốc xi măng nhìn thấy Tr và Q, anh N tiếp tục chửi và thách hai người đánh nhau. Trìu chạy đến cầm dao ở tay phải chém với về phía anh N nhưng không trúng, anh N nhặt 01 gậy gỗ gần đó và bỏ chạy lên phía bờ đê, chạy được khoảng 200, anh N bị vấp ngã, Tr dùng tay đâm liên tiếp 3-4 nhát vào vùng mặt, đầu anh N và dùng phần cạnh của dao đập liên 02 nhát trúng vùng thắt lưng anh N. Q dùng tay phải đánh 01 nhát vào trán và 01 nhát vào vùng ngực anh N. Lúc này mọi người đến can ngăn, đưa anh N đi cấp cứu, Tr và Q bỏ về, vút hung khí trên đường, không rõ vị trí cụ thể. Ngày 25/10/2022 anh N có đơn trình báo.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 285/CNTT-BVVNTĐ, ngày 10/11/2022 của Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí xác nhận anh Đinh Văn N vào viện

ngày 23/10/2022, ra viện ngày 25/10/2022, chẩn đoán: Gãy gai ngang bên trái đốt sống thắt lưng L2, L3.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 929/22/TgT, ngày 17/11/2022 của Trung tâm giám định pháp y - Sở y tế tỉnh Quảng Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây lên hiện tại của anh Đinh Văn N là 13% sức khỏe (*cơ chế tổn thương do vật tày tác động trực tiếp gây nên*).

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Phạm Văn Tr và Đỗ Văn Q đã bồi thường cho anh Đinh Văn N 47.000.000 đồng, anh Nam không yêu cầu gì và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bản cáo trạng số 25/CT-VKSQY ngày 28/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên đã truy tố Phạm Văn Tr và Đỗ Văn Q về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (*thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự*).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị:

- Căn cứ: điểm đ khoản 2 Điều 134 (*thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự*); điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Phạm Văn Tr từ 18 đến 21 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 42 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án, về tội: “Cố ý gây thương tích”; căn cứ: điểm đ khoản 2 Điều 134 (*thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự*); điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Đỗ Văn Q từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án, về tội: “Cố ý gây thương tích”;

Giao các bị cáo Phạm Văn Tr và Đỗ Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã T Ph, thị xã Q Y, tỉnh Quảng Ninh phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Tại phiên tòa các bị cáo Phạm Văn Tr và Đỗ Văn Q khai nhận: Do mâu thuẫn trong sinh hoạt, khoảng 20 giờ 30 phút ngày 23/10/2022, tại thôn 3, xã T Ph, thị xã Q Y, tỉnh Quảng Ninh, Tr vào bếp lấy 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 60cm đem theo và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 14X1-092.85 đến rủ Đỗ Văn Q đi đánh anh N. Ban đầu Q ngăn cản Tr nhưng sau đó đã đi ra vườn nhặt 01 đoạn gỗ dài khoảng 50cm, bản rộng khoảng 06cm, bề dày khoảng 01cm giấu ở trong người và cùng đi với Tr. Đến bờ đê cách thuyền của anh Tr khoảng 20m gặp anh N đang đứng ở mũi dúc xi măng nhìn thấy Tr và Q, anh N tiếp tục chửi và thách hai người đánh nhau. Tr chạy đến cầm dao ở tay phải chém với về phía anh N nhưng không trúng, anh N nhặt 01 gậy gỗ gần đó và bỏ chạy lên phía bờ đê, chạy được khoảng 200, anh N bị vấp ngã, Tr dùng tay nắm liên tiếp 3-4 nhát vào vùng mặt, đầu anh N và dùng phần cạnh của dao đập liên 02 nhát trúng

vùng thắt lưng anh N. Q dùng tay phải đánh 01 nhát vào trán và 01 nhát vào vùng ngực anh N; lời khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và thừa nhận: Việc truy tố và đưa các bị cáo ra xét xử là đúng người, đúng tội, không oan sai, không có ý kiến gì đối với nội dung bản cáo trạng đã truy tố và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương để nuôi dưỡng và chăm sóc các con nhỏ.

Bị hại anh Đinh Văn N và những Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn C, anh Lê Văn Th, anh Nguyễn Văn H, anh Phạm Văn Tr, anh Trịnh Đức T có lời khai trong quá trình điều tra có trong hồ sơ phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Quảng Yên, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, của Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội đối với các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Phạm Văn Tr và Đỗ Văn Q thừa nhận hành vi đã thực hiện như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo Phạm Văn Tr và Đỗ Văn Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và của những người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do mâu thuẫn trong sinh hoạt, khoảng 20 giờ 30 phút ngày 23/10/2022, tại thôn 3, xã T Ph, thị xã Q Y, tỉnh Quảng Ninh. Đỗ Văn Q đã dùng tay đánh anh Đinh Văn N và Phạm Văn Tr, đã dùng tay và dao rựa bằng kim loại đánh anh Đinh Văn N gây thương tích tổn hại 13% sức khỏe. Các bị cáo là người thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, tuy biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Hành vi của các bị cáo gây mất trật tự cho xã hội và đã xâm phạm đến sức khỏe của anh Đinh Văn N. Do đó, hành vi của các bị cáo Phạm Văn Tr và Đỗ Văn Q đủ yếu tố cấu thành tội: **“Cố ý gây thương tích”** quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự) của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên truy tố các bị cáo và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Hình phạt chính:

- **Về tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo:** Hành vi phạm tội của các bị cáo gây mất trật tự cho xã hội và đã xâm phạm đến sức khỏe của anh Đinh Văn Nam, vì vậy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

- **Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án:** Các bị cáo phạm tội không có phân công bàn bạc nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng, nên đây chỉ là phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo Tr là người rủ bị cáo Q đi đánh anh N và trực tiếp gây lên thương tích cho anh N nên phải có mức hình phạt cao hơn bị cáo Q; bị cáo Q phạm tội lần đầu là người giúp sức trong vụ án đồng phạm nhưng có vai trò không đáng kể, không để lại thương tích, nên vai trò và mức hình phạt thấp hơn.

- **Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:** Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- **Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:** Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại anh Nam đã nhận tiền bồi thường và có yêu cầu xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Từ những đánh giá, phân tích nêu trên, căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo. Để tăng cường biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm nói chung cũng như để giáo dục, cải tạo riêng đối với các bị cáo, cần có một hình tương xứng đối với hành vi phạm tội của các bị cáo. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo phạm tội lần đầu, có nơi thường trú rõ ràng, có nhân thân tốt, được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; nguyên nhân bị hại cũng có lỗi 1 phần. Xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà cho các bị cáo cải tạo, giáo dục tại địa phương, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và giáo dục của gia đình, cũng đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội là phù hợp với Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Do các bị cáo bị xử hình phạt tù nhưng được hưởng án treo, nên căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự, xét thấy không cần tiếp tục phải áp dụng biện pháp: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; biện pháp “Bảo lĩnh” và “Quyết định tạm hoãn xuất cảnh”, đối với các bị cáo, do vậy hủy bỏ: Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; biện pháp Bảo lĩnh và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh, của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh đối với các bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Phạm Văn Tr và Đỗ Văn Q đã tự nguyện bồi thường cho bị hại anh Đinh Văn N số tiền 47.000.000 đồng, bị hại anh N không có yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô do Phạm Văn Tr sử dụng là của anh Phạm Văn N, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu; đối với 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 60cm (đã được mô tả có trong hồ sơ) bị cáo Tr dùng để đánh bị hại N và 01 đoạn gỗ dài khoảng 50cm, bản rộng khoảng 06cm, bề dày

khoảng 01cm (đã được mô tả có trong hồ sơ) bị cáo Q sử dụng, các bị cáo đã vút đi Cơ quan điều tra không thu hồi được, nên không đề cập xử lý;

[6] Về các tình tiết khác trong vụ án: Đối với anh Phạm Văn N cho bị cáo Tr mượn xe mô tô nhưng không biết và không liên quan đến việc bị cáo Tr phạm tội, nên không đề cập xử lý.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự); các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 58; các khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố: bị cáo Phạm Văn Tr phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Tr 21 (Hai mươi một) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 42 (Bốn mươi hai) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ: điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự); các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54; Điều 17; Điều 58; các khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố: bị cáo Đỗ Văn Q phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Q 15 (Mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Phạm Văn Tr và Đỗ Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã T Ph, thị xã Q Y, tỉnh Quảng Ninh phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ: điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Hủy bỏ các biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 17/2023/HSST- LCDKNCT, ngày 24 tháng 3 năm 2023 và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh, số: 19/2023/QĐ-TA, ngày 24 tháng 3 năm 2023, của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, đối với bị cáo Phạm Văn Tr từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Hủy bỏ các biện pháp ngăn chặn: “Quyết định về việc Bảo lĩnh” theo Quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn; Quyết định về việc Bảo lĩnh, số: 01/2023/QĐ-TA, ngày 12 tháng 4 năm 2023 và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh, số: 26/2023/QĐ-TA, ngày 12 tháng 4 năm 2023, của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, đối với bị cáo Đỗ Văn Q từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Phạm Văn Tr và Đỗ Văn Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các bị cáo Phạm Văn Tr và Đỗ Văn Q có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại anh Đinh Văn N vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo; bị hại
- Tòa án ND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát NDTX Quảng Yên;
- Cơ quan CSĐT Công an TX Quảng Yên;
- Cơ quan THAHS Công an TX Quảng Yên;
- Chi cục THADS TX Quảng Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Phúc Định